

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ÁN THI
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày 20/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÁN THI, TỈNH HƯNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Hoàng Lương Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Quang Chủ

2/ Ông: Nguyễn Thanh Bình

Thư ký phiên tòa : Bà Hoàng Thị Ái - Thư ký TAND huyện Ân Thi

Đại diện VKSND huyện tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở, TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2022/TLST-HS ngày 07/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 08/9/2022 đối với bị cáo:

Phí Văn H sinh năm: 1992; giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn A Đ, xã HHT, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ: Không. Trình độ học vấn: 5/12.; Con ông: Phí Văn Mừng (đã chết).; Con bà: Lê Thị Hưng sinh năm 1964. Nghề nghiệp: Tự do; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 17/12/2021, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hoàng Hoa Thám áp dụng biện pháp giáo dục tại xã từ ngày 17/12/2021 đến ngày 17/3/2022.

Nhân thân:

- Ngày 23/3/2015, bị Công an xã Tân Phúc, huyện Ân Thi xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 15/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Ân Thi xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 14/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào (nay là thị xã Mỹ Hào), tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Minh Ánh – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên (có mặt)

- Bị hại: Chị Đinh Thị Th, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Trú tại: АД, HHT, АТ, Hưng Yên

- Người có QLVN liên quan: Chị Đoàn Thị Th, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Trú tại: АД, HHT, АТ, Hưng Yên

- Người làm chứng: Anh Trương Phương C, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Trú tại: АД, HHT, АТ, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 03/6/2022, Phí Văn Hđi bộ một mình từ nhà đi qua nhà vợ chồng chị Đinh Thị Th sinh năm 1980 và anh Trương Phương C sinh năm 1975 ở cùng thôn thấy cửa nhà hé mở. Huy quan sát thấy trong nhà không có ai liền mở cửa đi vào phòng khách, Huy thấy 01 chiếc điện thoại OPPO màu xanh đen của chị Thuân mua từ ngày 01/01/2022 tại cửa hàng Điện máy xanh thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi với giá tiền 3.700.000 đồng để tại mặt bàn uống nước nên đã lấy chiếc điện thoại rồi quay ra đi về. Huy đã gửi chị Đoàn Thị Th sinh năm 1987 là hàng xóm, giữ hộ chiếc điện thoại vừa trộm cắp được. Chị Thu hỏi là điện thoại ở đâu, Huy bảo điện thoại của Huy. Khoảng 15 phút sau, gia đình anh Côm chị Thuân không thấy chiếc điện thoại nên đã xem lại hình ảnh camera giám sát của gia đình thì phát hiện sự việc bị trộm cắp nên đã trình báo Công an xã Hoàng Hoa Thám. Quá trình xác minh, Công an xã Hoàng Hoa Thám đã làm rõ hành vi trộm cắp của Huy và thu giữ được chiếc điện thoại mà Huy đã gửi do chị Thu giao nộp và 01 USB bên trong lưu trữ 02 video copy từ camera của gia đình anh Côm chị Thuân. Ngày 10/6/2022, Công an xã Hoàng Hoa Thám đã báo cáo, chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận định giá số 11 ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ân Thi kết luận: 01 điện thoại di động OPPO màu xanh đen, Model: CPH 2349 đã qua sử dụng có giá trị 2.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Phí Văn Hđã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-AT ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Phí Văn Hvē tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Phí Văn Hphạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phí Văn Htử 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời gian tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

Về vật chứng: Đối với 01 USB bên trong lưu trữ 02 video copy từ camera của gia đình anh Côm chị Thuần là vật chứng của vụ án nên tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án

Về án phí : Bị cáo là đối tượng hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự theo quy định của pháp luật cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tại phiên tòa:

Bà Đỗ Minh Ánh – trình bày lời bào chữa: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến của vụ án dẫn đến hậu quả phải chịu sự phán quyết của HĐXX. Tuy nhiên đề nghị HĐXX lưu ý một số tình tiết sau để xem xét khi lượng hình phạt cho bị cáo:

Thứ nhất: Bị cáo đã nhận được hành vi của mình là sai trái,rất hối hận về hành vi của mình.

Thứ hai: Tài sản trộm cắp trị giá 2.000.000 đồng, khởi khung của hình phạt, giá trị tài sản không quá lớn, hơn nữa tài sản đã trả lại cho bị hại.

Thứ ba: Bị cáo sinh ra và lớn lên trong gia đình hộ cận nghèo nên hoàn cảnh kinh tế khó khăn, từ nhỏ sống trong điều kiện thiếu thốn từ vật chất đến nuôi dưỡng, dạy dỗ, bị cáo chỉ học đến lớp 5 nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế.

Từ nhận định trên đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s, h khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo một hình phạt thấp nhất để tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về bên gia đình và có cơ hội được sửa sai những lỗi lầm của bản thân.

Bị cáo Phí Văn H không tranh luận, nhất trí với nội dung bản bào chữa của người bào chữa; Bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1/ *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Ân Thi và điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2/ *Về nội dung vụ án*: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phí Văn H đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai bị hại, lời khai của người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án; Kết luận định giá tài sản cùng các vật chứng mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 03/6/2022, tại nhà của gia đình chị Đinh Thị Th, anh Trương Phương C ở thôn A Đ, xã HHT, huyện AT, tỉnh Hưng Yên; Phí Văn H đã có hành vi trộm cắp của chị Thuần 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen Model: CPH 2349 có trị giá là 2.000.000 đồng. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp đã đủ 2.000.000 đồng nên bị cáo đã phạm tội được quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng, pháp luật.

Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, pháp luật nghiêm cấm nhưng do lười lao động, ham chơi bời nên mắc tệ nạn xã hội, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản mà bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của chị Thuần. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, hành vi này phải được xử lý với hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

3/ *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và hướng xử lý đối với bị cáo*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận và thành khẩn khai nhận

hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù không có tiền án nhưng bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào (nay là thị xã Mỹ Hào) xử phạt tù về hành vi trộm cắp đã được xóa án tích, ngoài ra bị cáo có 01 tiền sự, sau khi chấp hành án xong bị cáo đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích, nay lại phạm tội điều đó chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật, hình phạt áp dụng đối với bị cáo chưa đủ sức răn đe. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng điểm h khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS không có căn cứ vì tài sản bị cáo trộm cắp của chị Thuân tuy đã trả lại cho chị Thuân nhưng tại phiên tòa bị cáo khai rõ là sau khi trộm cắp được gửi chị Thu, do chị Thuân phát hiện và báo Công an xã nên Công an xã đã thu giữ chiếc điện thoại, trong quá trình điều tra trả lại cho bị hại. Đối với việc bị cáo học đến lớp 5 còn hạn chế pháp luật, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do vậy đề nghị của đại diện VKSND huyện Ân Thi có căn cứ.

4/ *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc, không có tài sản riêng, là đối tượng thuộc hộ cận nghèo. Vì vậy HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

5/ *Về trách nhiệm dân sự và vật chứng*:

Đối với chiếc điện thoại OPPO màu xanh đen Model: CPH 2349 bị cáo trộm cắp của chị Thuân. Ngày 11/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trả lại cho chị Thuân chiếc điện thoại này, chị Thuân đã nhận và không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết. Còn 01 USB bên trong lưu trữ 02 video copy từ camera của gia đình anh Côm chị Thuân hiện đang quản lý tại hồ sơ vụ án là vật chứng nên cần lưu tại hồ sơ vụ án.

6/ *Về án phí*: Bị cáo là đối tượng hộ cận nghèo nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phí Văn Hphạm tội “Trộm cắp tài sản”
2. Xử phạt: Bị cáo Phí Văn H02 năm tù, thời gian tính từ ngày thi hành án.
3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự : Không đặt ra giải quyết
5. Về vật chứng: Lưu tại hồ sơ vụ án 01 USB bên trong lưu trữ 02 video copy từ camera của gia đình anh Côm chị Thuân
6. Về án phí: Miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo Phí Văn Huy
7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có QLVN liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKS huyện;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện; cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo; người có QLVN liên quan
- Lưu Hs

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Lương Hồng

